

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1803/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam
giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung chính sau đây:

1. Quan điểm phát triển

a) Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thống kê Việt Nam là sản xuất và phổ biến thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời và minh bạch phục vụ các cơ quan, lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế; trước hết là phục vụ việc giám sát, đánh giá quá trình thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước và Chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực, vùng, miền, địa phương giai đoạn 2011- 2020.

b) Tuân thủ đúng và đầy đủ các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê quy định trong Luật Thống kê ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2003 và các quy định khác của pháp luật; đồng thời phù hợp với những nguyên tắc cơ bản

trong hoạt động thống kê nhà nước do Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc đề ra tháng 4 năm 1994 đang được thống kê các nước vận dụng có hiệu quả.

c) Đổi mới, hoàn thiện công tác thống kê theo hướng hiện đại, chất lượng và hiệu quả của cả hệ thống thống kê, bao gồm: Hệ thống Thống kê tập trung; thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (gọi chung là thống kê Bộ, ngành); thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức thống kê khác. Thực hiện đồng bộ hoá, chuẩn hoá, quy trình hoá và tin học hoá tất cả các quá trình, các khâu: thu thập, xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo; truyền đưa, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

d) Phát triển nhanh, bền vững với lộ trình hợp lý, có tính kế thừa; kết hợp chặt chẽ và hài hoà giữa yêu cầu trước mắt với mục tiêu lâu dài, giữa phát triển nhanh với phát triển bền vững, tạo tiền đề để tiếp tục phát triển lên trình độ mới với tầm nhìn đến năm 2030.

đ) Tạo lập đầy đủ các điều kiện về cơ sở pháp lý, bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật và các nguồn lực khác bảo đảm tính khả thi.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Thống kê Việt Nam phát triển nhanh, bền vững trên cơ sở hoàn thiện hệ thống tổ chức, bảo đảm đủ số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, áp dụng đồng bộ phương pháp thống kê tiên tiến và tăng cường sử dụng công nghệ hiện đại; hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả với số lượng thông tin ngày càng đầy đủ và chất lượng thông tin ngày càng cao, phục vụ việc hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác trong nước và quốc tế; phấn đấu đến năm 2020 Thống kê Việt Nam đạt trình độ khá và năm 2030 đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

b) Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê của các Bộ, ngành đồng bộ với Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ) và Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã (ban hành theo Thông tư số

02/2011/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư); bảo đảm từ năm 2015 tất cả các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê các Bộ, ngành và Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã đều được thu thập, tổng hợp và phổ biến theo nội dung và kỳ công bố quy định; các thông tin thống kê được sản xuất và phổ biến đáp ứng các tiêu thức chất lượng đang được hầu hết các cơ quan thống kê quốc gia và các tổ chức quốc tế áp dụng, bao gồm: tính phù hợp, tính chính xác, tính kịp thời, khả năng tiếp cận, khả năng giải thích và tính chặt chẽ; đồng thời bảo đảm tính so sánh quốc tế.

- Hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, đồng bộ và thống nhất có sự phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức thống kê trong nước, thực hiện đầy đủ các cam kết về cung cấp và chia sẻ thông tin với các tổ chức quốc tế, cơ quan thống kê các quốc gia theo quy định của pháp luật. Hoàn thành việc xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê vi mô; cơ sở dữ liệu thống kê vĩ mô; cơ sở dữ liệu thống kê về hệ thống các bảng phân loại, danh mục và hệ thống khái niệm, nguồn thông tin, phương pháp tính các chỉ tiêu thống kê; tiến tới hoàn thành việc xây dựng kho dữ liệu thống kê kinh tế - xã hội vào năm 2020 để các đối tượng dùng tin đều có thể khai thác, sử dụng.

- Nâng Chỉ số chung về năng lực thống kê theo các tiêu chí đánh giá của Ngân hàng Thế giới đối với thống kê nước ta từ 61 điểm (thang điểm 100) năm 2010 lên 70 điểm vào năm 2015; 80 điểm vào năm 2020 và 95 điểm vào năm 2030, trong đó Chỉ số phương pháp luận thống kê từ 30 điểm lên 55 điểm; 75 điểm và 90 điểm vào các năm tương ứng. Nâng mức độ thực hiện Hệ thống tài khoản quốc gia của thống kê nước ta theo Khung đánh giá của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc từ mức 2/6 năm 2008 lên mức 3/6 năm 2015; 4/6 năm 2020 và phần đầu đạt mức 6/6 vào năm 2030. Năm 2015 thực hiện đầy đủ Hệ thống phổ biến dữ liệu chung (GDDS) và năm 2020 tuân thủ đầy đủ Tiêu chuẩn phổ biến dữ liệu riêng (SDDS) của Quỹ Tiền tệ Quốc tế.

3. Giải pháp

a) Các giải pháp về hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế phối hợp

- Sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và các văn bản pháp lý có liên quan. Củng cố và tăng cường hệ thống thanh tra thống kê, bảo đảm các hoạt động thống kê được thực thi theo pháp luật; định kỳ đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật Thống kê và các văn bản pháp lý có liên quan.

- Xây dựng và ban hành các văn bản quy định cơ chế phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê, góp phần tạo lập hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả.

- Xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê nhằm xác lập mối quan hệ chặt chẽ, hiệu quả giữa người sản xuất với người cung cấp và người sử dụng thông tin thống kê. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành các văn bản tạo cơ sở pháp lý triển khai một số hoạt động dịch vụ thống kê phù hợp với thực tiễn nước ta và thông lệ quốc tế.

b) Các giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học theo hướng hình thành hệ thống nghiên cứu có sự tham gia của cả hệ thống thống kê. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng phương pháp luận thống kê và các quy trình thống kê tiên tiến, hiện đại. Tăng cường biên soạn và phổ biến tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê. Nghiên cứu, xây dựng và chuẩn hóa các quy trình thống kê trên cơ sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp thống kê theo lãnh thổ nhằm giảm thiểu và tiến tới khắc phục tình trạng chênh lệch số liệu thống kê kinh tế-xã hội giữa Trung ương và địa phương. Hoàn thiện phương pháp điều tra chọn mẫu theo từng lĩnh vực và thiết lập, cập nhật dàn mẫu phục vụ các cuộc điều tra thống kê. Đưa vào áp dụng và công bố các bảng cân đối quan trọng như bảng cân đối năng lượng, bảng cân đối lương thực, bảng cân đối liên ngành, cán cân thanh toán quốc tế... Hoàn thiện các bảng danh mục và phân loại thống kê theo hướng tuân theo chuẩn mực, bảo đảm tương thích với các bảng danh mục và phân loại chuẩn quốc tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam. Mở rộng việc áp dụng hệ thống tài khoản quốc gia theo phương pháp luận của Tổ chức Thống kê Liên hợp quốc.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê. Kết hợp chặt chẽ và hiệu quả ba hình thức thu thập thông tin thống kê: báo cáo thống kê; điều tra thống kê và khai thác hồ sơ đăng ký hành chính. Bên cạnh việc tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng thông tin thu thập qua báo cáo thống kê và điều tra thống kê, cần chú trọng khai thác nguồn thông tin sẵn có trong các tài liệu kế toán, báo cáo quyết toán; tài liệu của hệ thống thuế, hệ thống hải quan; tài liệu đăng ký kinh doanh, cấp phép đầu tư; tài liệu về đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, đăng ký đất đai... nhằm bảo đảm sự thống nhất về nguồn thông tin đầu vào và tiết kiệm chi phí thu thập thông tin thống kê. Chú trọng thu thập thông tin thống kê đầu vào phục vụ việc tổng hợp các chỉ tiêu chất lượng, hiệu quả và các chỉ tiêu xã hội tổng hợp; đồng thời cập nhật các thông tin thống kê phản ánh kịp thời diễn biến kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, thảm họa thiên tai và môi trường.

- Đổi mới và hoàn thiện hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê; chuyển hướng mạnh mẽ từ tập trung phổ biến những thông tin đã thu thập, tổng hợp được sang tìm hiểu, nắm bắt đầy đủ nhu cầu về số lượng và chất

lượng thông tin thống kê của các đối tượng sử dụng để thu thập và phổ biến nhằm nâng cao tính thiết thực, phù hợp của thông tin thống kê và hiệu quả của hoạt động thống kê. Áp dụng các phương pháp hiện đại trong thu thập thông tin và nhập dữ liệu; chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp thông tin cho tất cả các lĩnh vực thống kê. Xây dựng và áp dụng chuẩn mực phổ biến thông tin thống kê theo tiêu chuẩn quốc tế. Định kỳ tổ chức, đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu thông tin thống kê của các đối tượng sử dụng để xây dựng kế hoạch cung cấp phù hợp; đồng thời tăng cường hướng dẫn người dùng tin cách tiếp cận, khai thác và sử dụng thông tin thống kê.

- Đẩy mạnh hoạt động phân tích và dự báo thống kê. Tăng cường năng lực phân tích và dự báo của các cơ quan thống kê thuộc Hệ thống thống kê tập trung và thống kê Bộ, ngành. Xây dựng cơ chế phối hợp, cơ chế tài chính cho hoạt động phân tích và dự báo thống kê nhằm phát triển đa dạng các sản phẩm và chia sẻ sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê. Tập trung triển khai thực hiện các phân tích và dự báo thống kê ngắn hạn; đồng thời tăng cường và nâng cao chất lượng phân tích kết quả các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê và phân tích tình hình kinh tế-xã hội theo chu kỳ 3 năm, 5 năm, 10 năm.

c) Các giải pháp ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông

Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thống kê và hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia theo hướng tin học hoá. Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển công tác thống kê của Hệ thống thống kê tập trung; thống kê Bộ, ngành và địa phương. Áp dụng phương pháp điều tra thống kê điện tử để thu thập và truyền đưa thông tin thống kê qua Trang thông tin điện tử của các cơ quan thống kê. Trên cơ sở chuẩn hóa, đồng bộ hóa các sản phẩm thống kê, các bảng phân loại và bảng danh mục, các biểu mẫu báo cáo và biểu mẫu điều tra, tiến hành xây dựng và phát triển các phần mềm ứng dụng nhằm tự động hóa các khâu xử lý, tổng hợp, phân tích và dự báo thống kê. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu thông tin thống kê quốc gia tập trung tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) và các cơ sở dữ liệu, kho dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương. Phát triển các ứng dụng Chính phủ điện tử trên internet của Hệ thống thống kê Nhà nước.

d) Các giải pháp về tổ chức, nhân lực

- Đổi mới cơ cấu tổ chức của Hệ thống thống kê tập trung theo hướng chuyên môn hóa các hoạt động thống kê (thu thập, xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo, truyền đưa, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê). Cùng cố

và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ, ngành theo quy định của Luật Thống kê và Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Bố trí đủ người làm công tác thống kê, nâng cao chất lượng và đảm bảo sự độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ của những người làm công tác thống kê tại thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức thống kê khác. Hoàn thành việc xây dựng đội ngũ Cộng tác viên thống kê.

- Bổ sung hoàn thiện tiêu chuẩn các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu ngạch công chức, viên chức thống kê trong từng cơ quan của Hệ thống thống kê Nhà nước. Đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp và lòng yêu ngành, yêu nghề. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo thống kê tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các Bộ, ngành khác quản lý, hoàn thiện hệ thống các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để chủ động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng quản lý, hội nhập quốc tế cho những người làm công tác thống kê từ Trung ương tới cơ sở. Chú trọng đào tạo nhân lực có trình độ đại học và trên đại học chuyên ngành thống kê; đồng thời tăng cường đào tạo, cấp chứng chỉ cho những người tham dự các khóa đào tạo thống kê ngắn hạn.

đ) Các giải pháp khác

- Tăng cường đầu tư nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thống kê, đặc biệt là nghiên cứu hoàn thiện phương pháp luận thống kê và nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động thống kê. Hoàn thiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước nhằm cụ thể hóa các quy định chung của Luật Ngân sách Nhà nước phù hợp hơn với tính chất chuyên ngành và những đặc thù của hoạt động thống kê. Áp dụng thí điểm một số loại dịch vụ thống kê, thu phí đối với các hoạt động thu thập, cung cấp thông tin thống kê chuyên sâu, chuyên đề và tư vấn thống kê đối với yêu cầu riêng phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh và các hoạt động sinh lợi khác của các tổ chức, cá nhân theo thông lệ quốc tế và phù hợp với yêu cầu thực tiễn nước ta.

- Xây dựng chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê theo hướng mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác song phương và đa phương nhằm tiếp cận nhanh phương pháp thống kê tiên tiến, công nghệ hiện đại, kinh nghiệm thành công và chuẩn mực thống kê quốc tế. Thực hiện đầy đủ cam kết về hợp tác với thống kê các nước và các tổ chức quốc tế; tranh thủ sự

hỗ trợ kỹ thuật và tài chính từ cộng đồng quốc tế. Xây dựng hệ thống chỉ tiêu và quy chế cung cấp thông tin thống kê của nước ta ra nước ngoài; đồng thời đẩy mạnh thu thập, biên soạn, phổ biến thông tin thống kê nước ngoài tới các đối tượng dùng tin trong nước và triển khai mạnh mẽ nghiệp vụ thống kê so sánh quốc tế.

- Xây dựng và thực hiện chương trình truyền thông về vai trò của thống kê đối với việc xây dựng, giám sát, đánh giá các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước cũng như của các Bộ, ngành, địa phương và của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Xây dựng và thực hiện chương trình phổ biến, tuyên truyền Luật Thống kê và các văn bản pháp lý có liên quan. Nâng cao nhận thức của cộng đồng về trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan thống kê theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp lý khác. Biên soạn cẩm nang kiến thức thống kê phổ biến cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược nhằm đảm bảo tất cả các mục tiêu, giải pháp và chương trình hành động đề ra trong Chiến lược đều được các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả cao và thiết thực. Đưa các hoạt động thực hiện Chiến lược vào chương trình công tác và nội dung thi đua, khen thưởng. Hàng năm tiến hành kiểm điểm tình hình thực hiện Chiến lược; năm 2015 tổ chức sơ kết và năm 2020 tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

4. Chương trình hành động

a) Chương trình hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và cơ chế điều phối các hoạt động thống kê

- Mục đích: Tăng cường môi trường pháp lý cho công tác thống kê.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và các văn bản dưới Luật;

+ Củng cố, hoàn thiện và đổi mới các tổ chức thống kê;

+ Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin giữa Hệ thống thống kê tập trung với các Bộ, ngành, địa phương.

b) Chương trình tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến và xây dựng, chuẩn hóa các quy trình thống kê theo chuẩn mực quốc tế

- Mục đích: Tạo bước đột phá trong nghiên cứu, áp dụng phương pháp luận thống kê, đưa thống kê nước ta hội nhập đầy đủ với cộng đồng thống kê quốc tế.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê theo chuẩn quốc tế;

+ Xác định và nghiên cứu phương pháp đo lường các hiện tượng kinh tế-xã hội mới nhằm phản ánh kịp thời, đầy đủ tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế của đất nước;

+ Nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục và bảng phân loại chuẩn quốc tế;

+ Đẩy mạnh biên soạn, biên dịch và phổ biến các tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê;

+ Xây dựng và áp dụng các quy trình và công cụ quản lý chất lượng hoạt động thống kê;

+ Tham gia nghiên cứu khoa học thống kê với các nước trong khu vực và thế giới;

+ Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học thống kê.

c) Chương trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê

- Mục đích: Tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng và hiệu quả của thông tin thống kê đầu vào.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê;

+ Tăng cường khai thác dữ liệu từ hồ sơ hành chính phục vụ mục đích thống kê;

+ Rà soát, cập nhật danh mục các cuộc điều tra thống kê;

+ Rà soát, hoàn thiện các chế độ báo cáo thống kê.

d) Chương trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê

- Mục đích: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổng hợp và cung cấp thông tin thống kê đầu ra, đáp ứng tốt hơn nhu cầu về thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp các Báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành;

+ Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp và phổ biến kết quả các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê;

+ Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu trong các Hệ thống chỉ tiêu thống kê đã ban hành;

+ Xây dựng, chuẩn hóa quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước và các chỉ tiêu có liên quan;

+ Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng và Niên giám thống kê quốc gia hàng năm;

+ Xây dựng Hệ thống chỉ tiêu và quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến thông tin thống kê kinh tế-xã hội của Việt Nam ra nước ngoài;

+ Xây dựng, chuẩn hóa Danh mục các sản phẩm thống kê;

+ Xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê;

+ Đổi mới, nâng cấp nội dung, hình thức Trang thông tin điện tử thống kê của Tổng cục Thống kê;

+ Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu của người dùng tin đối với thông tin thống kê;

+ Xây dựng và thực hiện Kế hoạch quảng bá công tác thống kê trong cộng đồng.

đ) Chương trình đẩy mạnh phân tích và dự báo thống kê

- Mục đích: Nhằm phát huy ưu thế và hiệu quả của thông tin thống kê đã được thu thập, tổng hợp, đưa công tác thống kê phát triển toàn diện.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Xây dựng các đơn vị và mạng lưới phân tích, dự báo thống kê;

+ Triển khai các hoạt động phân tích và dự báo thống kê;

+ Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê;

+ Tăng cường nguồn lực cho hoạt động phân tích và dự báo thống kê.

e) Chương trình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thống kê

- Mục đích: Tăng cường sử dụng công nghệ hiện đại, thực hiện tin học hóa các hoạt động thống kê.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Hệ thống thống kê Nhà nước;

+ Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia và Trung tâm dữ liệu thống kê quốc gia tại Tổng cục Thống kê;

+ Phát triển phần mềm ứng dụng trong thu thập, xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo, truyền đưa, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê;

+ Quản lý, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác thống kê.

g) Chương trình phát triển nhân lực làm công tác thống kê

- Mục đích: Xây dựng đội ngũ những người làm công tác thống kê đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng và cơ cấu trình độ hợp lý.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Chuẩn hóa chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức, viên chức thống kê theo ngạch của Hệ thống thống kê Nhà nước;

+ Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp;

+ Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực thống kê;

+ Đổi mới công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê.

h) Chương trình mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê

- Mục đích: Đưa Thống kê Việt Nam hội nhập đầy đủ với cộng đồng thống kê khu vực và thế giới.

- Các hoạt động chủ yếu:

- + Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác song phương và đa phương;
- + Hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác thống kê nước ngoài, thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về thống kê;
- + Đẩy mạnh hoạt động quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế Thống kê Việt Nam trong cộng đồng thống kê khu vực và thế giới;
- + Tăng cường vận động và nâng cao năng lực quản lý, điều phối các dự án, các nguồn tài trợ từ bên ngoài cho hoạt động thống kê.

i) Chương trình tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê

- Mục đích: Tạo điều kiện triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện các chương trình hành động của Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng trụ sở của các cơ quan thống kê thuộc Hệ thống thống kê tập trung;

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của Hệ thống thống kê tập trung; thống kê Bộ, ngành, địa phương;

+ Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác bổ sung kinh phí cho hoạt động thống kê.

(Các hoạt động chủ yếu của các Chương trình hành động thực hiện theo nội dung, lộ trình và trách nhiệm tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Toà án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Làm đầu mối tổ chức thực hiện Chiến lược; xây dựng, ban hành và chỉ đạo Kế hoạch thực hiện các Chương trình hành động.

- Trong năm 2012, xây dựng và ban hành các văn bản quy định cơ chế phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê; xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê.

- Năm 2013 hoàn thành việc đánh giá, bổ sung sửa đổi Luật Thống kê và các văn bản dưới Luật đề Chính phủ trình Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng, sửa đổi Luật.

- Nghiên cứu hoàn thiện bộ máy tổ chức thống kê từ Trung ương tới cơ sở theo hướng củng cố và phát huy vai trò hạt nhân của Hệ thống thống kê tập trung; tăng cường vai trò, trách nhiệm và năng lực của thống kê Bộ, ngành ở Trung ương, thống kê Sở, ngành ở địa phương.

- Hoàn thiện các chế độ, chính sách đối với người làm công tác thống kê, có chính sách khuyến khích người làm công tác thống kê không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và gắn bó với nghề nghiệp.

- Huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước thực hiện Chiến lược.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược; hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện; năm 2015 tổ chức sơ kết và năm 2020 tổ chức tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

2. Các Bộ, ngành khác có trách nhiệm cụ thể hóa Chiến lược phát triển thống kê thuộc lĩnh vực quản lý nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động được phân công trong các Chương trình hành động, đặc biệt tập trung vào xây dựng, hoàn thiện công tác thống kê Bộ, ngành cả về tổ chức bộ máy, bố trí biên chế và phương pháp nghiệp vụ. Ngoài ra, một số Bộ, ngành còn có các nhiệm vụ sau đây:

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí ngân sách Nhà nước hàng năm thực hiện Chiến lược; hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về vị trí, vai trò của thống kê và trách nhiệm của cộng đồng đối với công tác thống kê.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, và các Bộ, ngành, địa phương liên quan hoàn thiện hệ thống đào tạo chuyên ngành thống kê, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về số lượng và chất lượng

đối với đội ngũ những người làm công tác thống kê của cả hệ thống thống kê Việt Nam từ cơ quan thống kê Trung ương tới thống kê cơ sở.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn để tổ chức thực hiện Chiến lược tại địa phương theo các hoạt động được phân công trong các Chương trình hành động và các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời giao cho các Sở, ngành phối hợp và tạo điều kiện để Cơ quan thống kê thuộc Hệ thống thống kê tập trung trên địa bàn triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) giao.

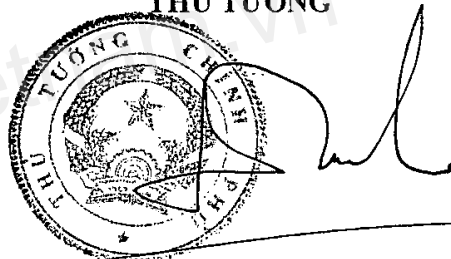
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tổng cục Thống kê (Bộ KHĐT) (5b);
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). *240*

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



Phụ lục

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2011-2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**
(Bản hành kèm theo Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và cơ chế điều phối các hoạt động thống kê			
	- Sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và các văn bản dưới Luật	2012 - 2013	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Củng cố, hoàn thiện và đổi mới các tổ chức thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê giữa Hệ thống thống kê tập trung với các Bộ, ngành, địa phương	2012	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
2	Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến và xây dựng, chuẩn hóa các quy trình thống kê theo chuẩn mực quốc tế			
	- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê theo chuẩn quốc tế	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xác định và nghiên cứu phương pháp đo lường các hiện tượng kinh tế - xã hội mới nhằm phản ánh kịp thời, đầy đủ tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế của đất nước	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành

TT	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	- Nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục và bảng phân loại chuẩn quốc tế	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Đẩy mạnh biên soạn, biên dịch và phổ biến các tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng, áp dụng các quy trình và công cụ quản lý chất lượng hoạt động thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Tham gia nghiên cứu khoa học thống kê với các nước trong khu vực và thế giới	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
3	Đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê			
	- Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Tăng cường khai thác dữ liệu từ hồ sơ hành chính phục vụ mục đích thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Rà soát, cập nhật Chương trình điều tra thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Rà soát, hoàn thiện các chế độ báo cáo thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương

TT	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4	Đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê			
	- Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp các Báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành	2012 - 2015	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp và phổ biến kết quả các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê	2012 - 2013	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê trong các Hệ thống chỉ tiêu thống kê đã ban hành	2012 - 2016	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Xây dựng, chuẩn hóa quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước và các chỉ tiêu có liên quan	2012	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Báo cáo tình hình kinh tế- xã hội hàng tháng và Niên giám thống kê quốc gia hàng năm	2012 - 2013	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng Hệ thống chỉ tiêu và quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến thông tin thống kê kinh tế-xã hội của Việt Nam ra nước ngoài	2012 - 2013	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng, chuẩn hóa Danh mục các sản phẩm thống kê	2012-2013		
	- Xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê	2012	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành

TT	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	- Đổi mới, nâng cấp nội dung, hình thức Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê	2012	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu của người dùng tin đối với thông tin thống kê	2012; 2015; 2018, 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch quảng bá công tác thống kê trong cộng đồng	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
5	Đẩy mạnh phân tích và dự báo thống kê			
	- Xây dựng các đơn vị và mạng lưới phân tích, dự báo thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Triển khai các hoạt động phân tích và dự báo thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê	2012 - 2014	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Tăng cường nguồn lực cho hoạt động phân tích và dự báo thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
6	Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thống kê			
	- Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Hệ thống thống kê Nhà nước	2012 - 2015	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia và Trung tâm dữ liệu thống kê quốc gia tại Tổng cục Thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương

TT	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	- Phát triển phần mềm ứng dụng trong thu thập, xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo, truyền đưa, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Quản lý, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
7	Phát triển nhân lực làm công tác thống kê			
	- Chuẩn hóa chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức, viên chức thống kê theo ngạch của Hệ thống thống kê Nhà nước	2012 - 2015	Bộ Nội vụ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) và các Bộ, ngành, địa phương
	- Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp	2012 - 2015	Bộ Nội vụ, Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)
	- Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực thống kê	2012 - 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, địa phương
	- Đổi mới công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê	2012 - 2013	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ Nội vụ, Bộ, ngành
8	Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê			
	- Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác song phương và đa phương	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

TT	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác thống kê nước ngoài, thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
	- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế Thống kê Việt Nam trong cộng đồng thống kê khu vực và thế giới	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
	- Tăng cường vận động và nâng cao năng lực quản lý, điều phối của các dự án, các nguồn tài trợ từ bên ngoài cho hoạt động thống kê	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ, ngành
9	Tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê			
	- Bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Chiến lược	2012 - 2015	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)
	- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng trụ sở của các cơ quan thống kê thuộc Hệ thống thống kê tập trung	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ Tài chính
	- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của Hệ thống thống kê tập trung; thống kê Bộ, ngành, địa phương	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ Tài chính, Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
	- Huy động nguồn vốn hợp pháp khác bổ sung kinh phí cho hoạt động thống kê.	2012 - 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Bộ Tài chính